

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 539/UBND-NC

Hải Phòng, ngày 24 tháng 3 năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I (từ năm 2025-2030)

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Công an thành phố;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố;
- Hội Luật gia thành phố;
- Đoàn Luật sư thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025-2030 (sau đây viết tắt là *Chương trình*); Công văn số 20/BTP-PB&TG ngày 06/01/2026 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thực hiện nội dung thành phần về phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình;

Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn về nội dung 1.2.1, 1.2.2, 1.2.3, 1.4.4 thuộc nội dung thành phần 1; nội dung 2.3.1, 2.3.2, 2.3.3 thuộc nội dung thành phần 2; nội dung 4.5.1, 4.5.2 thuộc nội dung thành phần 4 của Chương trình như sau:

I. Nội dung thành phần 1: Về phát triển con người Việt Nam có nhân cách và lối sống tốt đẹp

1. Nâng cao nhận thức pháp luật cho con người Việt Nam, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật (tiểu mục 1.2.1, mục 1.2,)

a) Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố bằng các hình thức đa dạng, phù hợp, bám sát nhu cầu thực tế của người dân, doanh nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để truyền thông, phổ biến trên mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng các tài liệu

phổ biến, giáo dục pháp luật theo phương thức mới, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, ưu tiên các nội dung về văn hóa, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội... Tổ chức các cuộc thi, tập huấn trực tuyến, thông qua ứng dụng tập huấn mở trực tuyến (MOOC), thu hút đông đảo các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp tham gia.

b) Tăng cường truyền thông về các chính sách, nội dung của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và thành phố có tác động lớn đến xã hội thông qua tin, bài, phóng sự... truyền thông pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, xây dựng các tài liệu và hình thức phù hợp với từng địa bàn, giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận với chính sách, dự thảo văn bản ngay từ khâu soạn thảo, nhằm nâng cao chất lượng văn bản, tạo sự đồng thuận xã hội. Tăng cường truyền thông về kết quả xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc pháp lý theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên Cổng/Trang thông tin điện tử các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Xây dựng và phát huy văn hóa tuân thủ pháp luật trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện Đề án “*Văn hóa tuân thủ pháp luật*” theo chỉ đạo của Trung ương, gắn với việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “*Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật*” thuộc Đề án “*Xây dựng chủ nghĩa xã hội gắn với con người xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng*” sau khi được ban hành.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan nhà nước, trong chấp hành và áp dụng pháp luật khi thực thi công vụ, đồng thời lan tỏa văn hóa pháp lý, khơi dậy ý thức thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong cộng đồng.

- Xây dựng và triển khai các mô hình điển hình văn hóa tuân thủ pháp luật như: thôn/tổ dân phố/trường học/gia đình/doanh nghiệp “tuân thủ pháp luật”, “không vi phạm pháp luật”, “không tệ nạn xã hội”, “không bạo lực”, “không ma túy”... và nhân rộng các mô hình, điển hình văn hóa pháp luật tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thôn/tổ dân phố; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong tuân thủ pháp luật, phê phán hành vi vi phạm, lệch chuẩn.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác pháp luật góp phần xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

- Chú trọng phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên nhằm hình thành thói quen tuân thủ pháp luật ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà

trường; tạo điều kiện thuận lợi và bảo đảm các nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế được tiếp cận thông tin pháp luật.

2. Tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng và năng lực tổ chức hoạt động trợ giúp pháp lý về văn hóa, hôn nhân và gia đình cho người dân, chú ý yếu tố giới, đối tượng yếu thế, bảo vệ, thúc đẩy quyền và lợi ích chính đáng của người được trợ giúp pháp lý (tiểu mục 1.2.2, mục 1.2)

- Tổ chức truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý với nhiều hình thức đa dạng như: tọa đàm, phóng sự, cuộc thi, tin bài, video, clip có lồng ghép nội dung trợ giúp pháp lý với văn hóa, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng. Qua đó, giúp người dân - nhất là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế - hiểu biết pháp luật, văn hóa, hôn nhân gia đình, bình đẳng giới và chủ động yêu cầu trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông và trợ giúp pháp lý: giới thiệu các địa chỉ tin cậy, đường dây nóng trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân cấp xã để người dân - đặc biệt là nhóm yếu thế - tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý nhanh chóng, thuận tiện, kịp thời.

- Nâng cao năng lực và công tác phối hợp cho đội ngũ chuyên viên, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố và các cơ quan, tổ chức địa phương như: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội người cao tuổi... thông qua việc phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, biên soạn tài liệu pháp luật về trợ giúp pháp lý, văn hóa, hôn nhân gia đình, giới và công tác xã hội.

- Tổ chức các điểm sinh hoạt, tư vấn và trợ giúp pháp lý thân thiện tại cộng đồng (Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, Nhà văn hóa cộng đồng...), hỗ trợ thực hiện các vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến phụ nữ, trẻ em và các đối tượng yếu thế.

3. Nâng cao năng lực thực hiện, tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình, chú ý đến phụ nữ, đối tượng yếu thế (tiểu mục 1.4.4, mục 1.4)

- Xây dựng tài liệu hỏi - đáp, cẩm nang, sổ tay... phù hợp với từng địa bàn cấp xã và nhóm đối tượng, nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở, người thực hiện trợ giúp pháp lý, người có uy tín và nhận thức của người dân, nạn nhân bạo lực gia đình, chú ý đến phụ nữ và trẻ em gái.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao năng

lực tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình và nhóm yếu thế.

II. Nội dung thành phần 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả

1. Tập huấn, truyền đạt kiến thức trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực văn hóa cho đội ngũ cán bộ cấp thôn (trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố...), tổ chức chi hội đoàn thể, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan, nhất là tại các khu vực miền núi (tiểu mục 2.3.1, mục 2.3)

- Tổ chức tập huấn, truyền đạt kiến thức về trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực văn hóa, hôn nhân gia đình cho đội ngũ cán bộ cơ sở, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín, cán bộ các tổ chức đoàn thể và cá nhân có liên quan, nhất là tại khu vực miền núi;

- Tăng cường truyền thông về trợ giúp pháp lý với nhiều hình thức: tọa đàm, phóng sự, cuộc thi, tin bài, video, clip, mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng..., nhằm nâng cao nhận thức về trợ giúp pháp lý của đội ngũ cán bộ cơ sở, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người có uy tín, cán bộ các tổ chức đoàn thể và cá nhân có liên quan, nhất là tại khu vực miền núi.

2. Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý về văn hóa, cải thiện sinh kế cho người dân khu vực miền núi. Thông tin truyền thông chính sách pháp luật trợ giúp pháp lý về văn hóa, xây dựng, phát hành phóng sự, tiểu phẩm, chương trình, bài viết và các hoạt động truyền thông khác về trợ giúp pháp lý điển hình, thành công về văn hóa (tiểu mục 2.3.2, mục 2.3)

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý gắn với văn hóa, phong tục, sinh kế cho người dân đặc biệt là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp với Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng xây dựng, phát sóng các phóng sự, câu chuyện pháp luật phản ánh điển hình vụ việc trợ giúp pháp lý về văn hóa; thực hiện các chương trình, bài viết, chuyên mục, bản tin, clip truyền thông về những mô hình, kết quả, vụ việc trợ giúp pháp lý thành công. Lồng ghép hoạt động trợ giúp pháp lý trong các sự kiện văn hóa, lễ hội truyền thống, tổ chức tăng cường khả năng tiếp cận thông tin trợ giúp pháp lý cho người dân, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và vùng sâu, vùng xa.

3. Tập huấn về các kỹ năng phối hợp, giới thiệu thông tin, vụ việc trợ giúp pháp lý về văn hóa cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý như đồn biên phòng, cảnh sát biển, cơ quan tiến hành tố tụng, người làm công tác liên quan đến văn hóa, công chức, cán bộ

cấp xã (tiểu mục 2.3.3, mục 2.3)

Tổ chức tập huấn về kỹ năng thực hiện, phối hợp, trao đổi thông tin và giới thiệu vụ việc trợ giúp pháp lý gắn với lĩnh vực văn hóa, đời sống cộng đồng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan như đồn biên phòng, cảnh sát biển, cơ quan tiến hành tố tụng, người làm công tác văn hóa, công chức, cán bộ cấp xã và các tổ chức đoàn thể.

III. Nội dung thành phần 4: Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc

1. Nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di sản văn hóa (tiểu mục 4.5.1, mục 4.5)

- Tập huấn cho người dân, người có uy tín trong cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm nâng cao hiểu biết trong việc sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di vật, cổ vật, di sản văn hóa.

- Tăng cường truyền thông với nhiều hình thức đa dạng: tọa đàm, phóng sự, cuộc thi, tin bài, video, clip, mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng..., có lồng ghép nội dung dịch vụ trợ giúp pháp lý để nâng cao hiểu biết của người dân trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di vật, cổ vật, di sản văn hóa.

2. Tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý về bảo vệ thực hiện và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có di sản văn hóa bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng, quyền khai thác, quyền sở hữu, phát huy giá trị của di sản văn hóa; trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức trợ giúp pháp lý về bảo vệ, thực hiện, thụ hưởng và phát huy giá trị di vật, cổ vật, di sản văn hóa cho người thực hiện, hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý (tiểu mục 4.5.2, mục 4.5)

- Tập huấn kỹ năng thực hiện, phối hợp, trao đổi thông tin trợ giúp pháp lý về bảo vệ thực hiện và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có di sản văn hóa bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng, quyền khai thác, quyền sở hữu, phát huy giá trị của di sản văn hóa; nâng cao kiến thức trợ giúp pháp lý về bảo vệ, thực hiện, thụ hưởng và phát huy giá trị di vật, cổ vật, di sản văn hóa cho người thực hiện, hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Thực hiện trao đổi kinh nghiệm qua các hội nghị, hội thảo, tọa đàm trực tiếp, trực tuyến, Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng để giao lưu, trao đổi kinh nghiệm thực tế kiến thức trợ giúp pháp lý về bảo vệ, thực hiện, thụ hưởng và phát huy giá trị di vật, cổ vật, di sản văn hóa cho người thực hiện, hỗ trợ hoạt

động trợ giúp pháp lý.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ các nội dung hướng dẫn trên, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ tại mục I.1 - Nội dung thành phần 1 và phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ có liên quan tại mục I.2 - Nội dung thành phần 1 và Nội dung thành phần 2, 4 nêu trên phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ động cân đối kinh phí từ nguồn ngân sách được giao và các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ được giao. Trường hợp phát sinh kinh phí bổ sung, chủ động trao đổi với Sở Tư pháp và cơ quan tài chính (theo phân cấp ngân sách) để phối hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết.

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về Sở Tư pháp lồng ghép trong báo cáo định kỳ về kết quả công tác tư pháp hằng năm đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo công tác tư pháp; hoặc báo cáo chuyên đề theo đề nghị của cơ quan chủ trì tổng hợp.

2. Giao Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại mục I.2 - Nội dung thành phần 1 và Nội dung thành phần 2, 4 Chương trình.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung thành phần tại Công văn này; tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL&TGPL);
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP Trần Văn Thiện;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Hùng